

Số: 256/2020/QĐST-HNGĐ

Long Mỹ, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 255/2020/TLST-HN&GD ngày 23 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1988

Địa chỉ cư trú: Ấp 9, xã Vĩnh Viễn A, huyện LM, tỉnh HG.

*Bị đơn:* Anh Trần Văn N, sinh năm: 1980

Địa chỉ cư trú: Ấp 9, xã Vĩnh Viễn A, huyện LM, tỉnh HG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Văn N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Văn N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Q và anh N khai thống nhất có 02 con chung, cháu tên Trần Ngọc N (giới tính: nữ), sinh ngày 12/01/2014 và cháu Trần An N (giới tính: nữ), sinh ngày 20/7/2017. Hiện nay các con đang sống chung với chị Q, khi ly hôn chị Q được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần An N và cháu Trần Ngọc N. Chị Q không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho anh Trần Văn N không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Q và anh N khai có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Chị Q và anh N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006569 phiếu lập ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- UBND xã Vĩnh Viễn A;
- Lưu hồ sơ.

**Huỳnh Minh Chánh**